

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Y
TỈNH HÀ GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2021/HS-ST
Ngày 04 - 01 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Y, TỈNH HÀ GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Đoàn Ngọc Vĩnh.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Đỗ Thị Ân;

Bà Phan Thị Bình.

- Thư ký phiên toà: Bà Hồ Quỳnh Trang là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Hà Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Y, tỉnh Hà Giang tham gia phiên toà: Ông Nùng Xuân Di - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 01 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Hà Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 15/2020/TLST-HS ngày 27 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2020/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 12 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn N, sinh ngày 03/9/1979, tại xã M, huyện Y, tỉnh Hà Giang; nơi cư trú: Thôn N, xã M, huyện Y, tỉnh Hà Giang; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Tày; G tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn B, sinh năm 1949 và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1950; có vợ: Nguyễn Thị H, sinh năm 1983 và con: có 04 con, lớn nhất sinh năm 2003, nhỏ nhất sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Không; bị cáo bị bắt ngày 21/6/2020, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Y, tỉnh Hà Giang. Có mặt.

- Người làm chứng:

1. Ông Nguyễn Văn V, sinh năm: 1985. Trú tại: Thôn C, xã M, huyện Y, tỉnh Hà Giang. Vắng mặt.

2. Ông Nguyễn Văn D, sinh năm: 1983. Trú tại: Thôn C, xã M, huyện Y, tỉnh Hà Giang. Vắng mặt.

3. Ông Vũ Văn G, sinh năm: 1983. Trú tại: Thôn C, xã M, huyện Y, tỉnh Hà Giang. Vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Bà Nguyễn Thị H, sinh năm: 1983. Trú tại: Thôn N, xã M, huyện Y, tỉnh Hà Giang. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt N sau: Vào khoảng 11 giờ ngày 18/6/2020, Nguyễn Văn N nhận được điện thoại từ một người tên “P” (P nói là ở huyện B, tỉnh Hà Giang) báo rằng đã có “hàng” (heroin) do trước đó N gọi điện hỏi P xem có ma túy (heroin) không để mua, sau đó N một mình điều khiển xe máy của gia đình biển kiểm soát 23M1 - 035.50 đi theo đường tỉnh lộ 176B theo hướng từ xã M đi xã Minh S huyện B, đi được 02km N gặp P đang đứng một mình bên đường, N đi đến gần rồi lấy trong túi quần ra 3.000.000^d (ba triệu đồng) đưa cho P, P nhận tiền và đưa cho N một túi nilon màu xanh bên trong chứa ma túy (heroin). N nhận lấy gói ma túy (heroin) rồi điều khiển xe máy đi về nhà, khi về đến nhà N cất dấu số ma túy (heroin) mua được vào túi quần mặc trên người. Đến khoảng 02h sáng ngày 21/6/2020 N chia nhỏ số ma túy (heroin) mua được ra thành 26 (hai mươi sáu) gói (tép) nhỏ gói bằng giấy trắng kẻ xanh, mục đích để bán cho người nghiện ma túy kiếm lời và phục vụ bản thân mỗi khi lên cơn nghiện, sau đó N sử dụng một gói nhỏ bằng hình thức hít qua đường hô hấp rồi cất toàn bộ số ma túy (heroin) đã chia còn lại vào túi quần. Đến khoảng 07 giờ ngày 21/6/2020 Vũ Văn G, sinh năm 1983, trú tại Thôn C, xã M, huyện Y gọi điện vào số máy của N hỏi N là có ma túy (heroin) bán không, bán cho G 03 tép và bảo N đem lên gần nhà G bán cho G. Sau đó N đi xe máy và mang theo ma túy đi đến đường bê tông gần nhà G bán cho G 03 gói (tép) ma túy (heroin) với số tiền là 600.000^d (sáu trăm nghìn đồng), G cầm lấy 03 gói (tép) ma túy (heroin) và nói với N là cho G nợ tiền đến chiều G sẽ trả, sau đó N đi về nhà ngủ. Đến khoảng hơn 08 giờ ngày 21/6/2020 Nguyễn Văn D, sinh năm 1983, trú tại Thôn C, xã M, huyện Y đến nhà và rủ Nguyễn Văn V, sinh năm 1985, trú cùng thôn đi mua ma túy để sử dụng, D đưa cho V 500.000^d (năm trăm nghìn đồng) để mua ma túy, V đồng ý và cùng nhau đi đến nhà N, khi đến gần nhà N, V một mình đi vào nhà N, hỏi N còn ma túy (heroin) bán không, bán cho V 01 tép, thì N bảo có, V đưa cho N 500.000^d (năm trăm nghìn đồng), N đưa cho V 01 gói (tép) nhỏ ma túy (heroin) sau đó N cất dấu số ma túy còn lại phía dưới chiếu trên giường ngủ, số ma túy (heroin) V mua được đã cùng D sử dụng trên đường đi về. Đến khoảng 12 giờ ngày 21/6/2020 tổ công tác Công an huyện Y phát hiện Nguyễn Văn V và Nguyễn Văn D có biểu hiện vừa sử dụng ma túy, nên đã yêu cầu kiểm tra và xét nghiệm, kết quả xét nghiệm V và D đều D tính với ma túy. V và D khai nhận vừa mua ma túy (heroin) của Nguyễn Văn N để sử dụng.

Đến 16 giờ 30 phút ngày 21/6/2020 Cơ quan điều tra Công an huyện Y đã ra Lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Văn N, qua khám xét phát hiện và thu giữ ở dưới chiếu trên giường ngủ của Nguyễn Văn N có 02 túi nhỏ bằng nilon, bên trong có tổng số 21 gói nhỏ được gói bằng giấy kẻ ngang. Cơ quan điều

tra đã tiến hành niêm phong tang vật, tiến hành giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Nguyễn Văn N để điều tra.

Ngày 22/6/2020 Cơ quan điều tra Công an huyện Y đã phối hợp với Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang tiến hành mở niêm phong, cân tịnh khối lượng, lấy mẫu vật chứng gửi giám định.

Ngày 26/6/2020 Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang đã Kết luận giám định số: 195/KL-PC09 ngày 26/6/2020. Kết luận “chất bột màu trắng gửi giám định ký hiệu từ A1 đến A21 là ma túy, loại heroine, có tổng khối lượng là 1,68gam (một phẩy sáu mươi tám gam)”.

Ngày 10/9/2020 Cơ quan điều tra đã tiến hành cho bị cáo N thực nghiệm điều tra về hành vi mua bán trái phép chất ma túy, kết quả thực nghiệm phù hợp với lời khai của bị cáo và những người làm chứng.

Vật chứng của vụ án:

- 01 (một) phong bì giấy màu trắng dán kín, mặt trước ghi “Mẫu vật hoàn trả sau giám định ký hiệu lần lượt từ A1 đến A21”, mặt sau có 02 hình dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang và chữ ký, chữ viết của thành phần tham gia niêm phong, bên trong có chứa 1,36g (một phẩy ba mươi sáu gam) Heroine.

- 01 (một) phong bì giấy màu trắng dán kín, mặt trước ghi “Vỏ bao gói và phong bì niêm phong cũ, ký hiệu M”, mặt sau có 02 hình dấu tròn đỏ của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Y, bên trong có chứa vỏ bao gói và phong bì niêm phong cũ.

- 01 (một) điện thoại di động loại màn hình cảm ứng, nhãn hiệu VIVO màu xanh đen, đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng bên trong.

- 01 (một) ống thủy tinh trong suốt, một đầu dạng hình cầu bị đục thủng.

- 08 (tám) ống nhựa có kích thước, màu sắc khác nhau.

- 01 (một) nắp nhựa hình tròn, màu đen, trên mặt có 02 lỗ tròn.

- 01 (một) đoạn ống nhỏ, một đầu bằng kim loại màu trắng - xám, một đầu bằng nhựa màu xám.

- 01 (một) bật lửa ga nhựa màu vàng.

- 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 23M1- 035.50, nhãn hiệu YAMAHA, loại SIRIUS, màu sơn đỏ - bạc, xe không có gương chiếu hậu, xe đã qua sử dụng.

- 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 23M1-175.94, nhãn hiệu Honda Wave RSX, màu sơn xám – đỏ, xe đã qua sử dụng.

- 01 hộp dạng hồ lô bằng gỗ, màu nâu, dài 28cm, bên trong có 01 (một) cân tiểu ly có cán nhựa, dạng tròn, màu sữa dài 24cm, quả cân và đĩa bằng kim loại màu nâu gắn với cán cân bằng các sợi chỉ màu đỏ.

Bản cáo trạng số: 15/CT-VKS-YM ngày 27/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Y, tỉnh Hà Giang đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn N về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, bị cáo xác nhận diễn biến hành vi phạm tội đúng như nội dung cáo trạng đã nêu, Viện kiểm sát nhân dân huyện Y truy tố bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” là hoàn toàn đúng người, đúng tội, không oan. Tuy nhiên, bị cáo phạm tội lần đầu, sau khi phạm tội bị cáo rất hối hận về hành vi phạm tội của mình, bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng sâu vùng xa, vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, là con của ông Nguyễn Văn B là người có công với cách mạng nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Y giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh, điều luật như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Sau khi phân tích toàn diện, đầy đủ tính chất vụ án, hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ Kiểm sát viên đề nghị:

Về tội danh: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn N phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Về hình phạt: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Văn N từ 7 (bảy) đến 9 (chín) năm tù.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu và tiêu hủy đối với các vật chứng thuộc Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành và không xử dụng được; tịch thu, nộp ngân sách nhà nước đối với 01 điện thoại di động VIVO màu xanh đen của bị cáo N. Trả lại cho người quản lý hợp pháp là bà Nguyễn Thị H, trú tại thôn N, xã M, huyện Y, tỉnh Hà Giang 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 23M1-035.50, nhãn hiệu YAMAHA, loại SIRIUS, màu sơn đỏ - bạc, xe không có gương chiếu hậu, xe đã qua sử dụng. Đối với 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 23M1-175.94, nhãn hiệu Honda Wave RSX, màu sơn xám – đỏ và 01 hộp dạng hồ lô bằng gỗ, màu nâu, dài 28cm, bên trong có 01 (một) cân tiểu ly có cán nhựa, dạng tròn, màu sữa dài 24cm, quả cân và đĩa bằng kim loại màu nâu gắn với cán cân bằng các sợi chỉ màu đỏ, Cơ quan điều tra đã trả lại người quản lý hợp pháp, không đề cập giải quyết.

Về hình phạt bổ sung: Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa Kiểm sát viên, những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Y, tỉnh Hà Giang.

Bị cáo nói lời sau cùng trước khi Hội đồng xét xử nghị án: Sau thời gian bị tạm giam bị cáo rất ăn năn, hối hận, bị cáo biết mình đã vi phạm pháp luật và xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng lượng khoan hồng của pháp luật.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra, kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, nghe lời khai của bị cáo, ý kiến của Kiểm sát viên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên và tài liệu do Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân huyện Y thu thập, bị cáo và những người tham gia tố tụng cung cấp, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đều được thực hiện đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật, không có khiếu nại, tố cáo. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, tài liệu chứng cứ do Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân huyện Y thu thập, bị cáo và những người tham gia tố tụng cung cấp trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa vắng mặt người làm chứng Nguyễn Văn D, Nguyễn Văn V, Vũ Văn G, tuy nhiên những người làm chứng đã có lời khai trong giai đoạn điều tra và xét thấy việc những người làm chứng vắng mặt không làm ảnh hưởng đến việc xét xử của Tòa án. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự quyết định tiếp tục tiến hành xét xử.

[3] Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn N đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo trước tòa phù hợp với các lời khai của bị cáo, những người làm chứng có trong hồ sơ vụ án, ngoài ra còn phù hợp với Kết luận giám định số: 195/KL-PC09 ngày 26/6/2020 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang; biên bản, bản ảnh kiểm tra điện thoại và biên bản, bản ảnh, sơ đồ thực nghiệm điều tra cùng với toàn bộ chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa.

[4] Như vậy, đã có đủ cơ sở để kết luận: Nguyễn Văn N là người nghiện ma túy; ngày 18/6/2020 bị cáo một mình đi xe máy biển kiểm soát 23M1-035.50 đi theo đường tỉnh lộ 176B theo hướng từ xã M đi xã Minh S huyện B mua ma túy (heroin) từ một người tên “P” (P nói là ở huyện B) với số tiền là 3.000.000^d (ba triệu đồng); đến khoảng 02 giờ sáng ngày 21/6/2020 bị cáo N đã tán nhỏ, chia số ma túy (heroin) mua được thành 26 gói (tép) nhỏ và sử dụng một ít ma túy trong một gói nhỏ bằng hình thức hít qua đường hô hấp, phần còn lại bị cáo N cất dấu vào trong túi quần, đến khoảng 07 giờ ngày 21/6/2020, bị cáo N đã bán cho Vũ Văn G 3 tép (gói) ma túy (heroin) với giá 600.000^d (sáu trăm nghìn đồng), G xin nợ và hẹn chiều trả tiền cho bị cáo và đến khoảng 09 giờ ngày 21/6/2020, Nguyễn Văn D rủ Nguyễn Văn V đến nhà bị cáo N mua ma túy để sử dụng, D đưa cho V 500.000^d (năm trăm nghìn đồng) và bảo V đi vào nhà N để mua ma túy, bị cáo N đã bán một gói (tép) ma túy (heroin) cho V với giá 500.000^d (năm trăm nghìn đồng), sau khi mua được ma túy, trên đường về V và

D đã cùng nhau sử dụng và bị tổ công tác Công an huyện Y phát hiện, thu giữ vật chứng và giải quyết vụ việc theo quy định của pháp luật.

[5] Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn N là nguy hiểm cho xã hội, được thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp, đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

[6] Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Y truy tố bị cáo về tội danh, điều luật trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, luận tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện Y là có căn cứ, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Văn N phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015.

[7] Hành vi phạm tội của bị cáo thực hiện đã xâm phạm đến chế độ độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, bị cáo là người có đủ năng lực, trách nhiệm hình sự và hiểu biết xã hội nhất định nên nhận thức được hành vi mua bán trái phép chất ma túy với bất kỳ mục đích nào đều bị pháp luật xử lý, mặt khác Nhà nước ta đang ra sức tuyên truyền về tác hại của ma túy đối với sức khỏe của con người và hệ lụy khôn lường của ma túy, Nhưng vì muốn thu lợi từ việc mua bán ma túy cho người khác để lấy tiền và sử dụng ma túy để thỏa mãn cơn nghiện, nên bị cáo đã mua và bán trái phép chất ma túy cho những người khác vì vậy cần buộc bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự do hành vi của mình đã thực hiện, cần xử phạt bị cáo mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo mới bảo đảm việc giáo dục bị cáo trở thành người tốt, biết tuân thủ các quy định của Nhà nước và phòng ngừa tội phạm chung.

[8] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[9] Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; thuộc đồng bào dân tộc thiểu số sống ở thôn, xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; có bố để được tặng thưởng huy chương kháng chiến hạng nhất và huân chương chiến sĩ vẻ vang hạng ba nên cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo khi lượng hình, thể hiện tính nhân đạo, khoan hồng của pháp luật xã hội chủ nghĩa.

[10] Cần tiếp tục ra quyết định tạm giam đối với bị cáo để đảm bảo thi hành án.

[11] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy, bị cáo là người nghiện ma túy, nghề nghiệp trôi nổi, thu nhập thấp và không ổn định, gia đình ở thôn, xã là vùng sâu vùng xa, vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[12] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015 xử lý như sau:

[13] Tịch thu tiêu hủy đối với các vật chứng thuộc Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành và không sử dụng được gồm: 01 (một) phong bì giấy màu trắng dán kín, mặt trước ghi “Mẫu vật hoàn trả sau giám định ký hiệu lần lượt từ A1 đến A21”, mặt sau có 02 hình dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang và chữ ký, chữ viết của thành phần tham gia niêm phong, bên trong có chứa 1,36g (*một phẩy ba mươi sáu gam*) Heroine; 01 (một) phong bì giấy màu trắng dán kín, mặt trước ghi “Vỏ bao gói và phong bì niêm phong cũ, ký hiệu M”, mặt sau có 02 hình dấu tròn đỏ của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Y, tỉnh Hà Giang, bên trong có chứa vỏ bao gói và phong bì niêm phong cũ; 01 (một) ống thủy tinh trong suốt, một đầu dạng hình cầu bị đục thủng; 08 (tám) ống nhựa có kích thước, màu sắc khác nhau; 01 (một) nắp nhựa hình tròn, màu đen, trên mặt có 02 lỗ tròn; 01 (một) đoạn ống nhỏ, một đầu bằng kim loại màu trắng - xám, một đầu bằng nhựa màu xám; 01 (một) bật lửa ga nhựa màu vàng; 01 (một) xi lanh nhựa loại 05m/cc gồm cả kim tiêm và nắp đậy, đã qua sử dụng.

[14] Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động loại màn hình cảm ứng, nhãn hiệu VIVO màu xanh đen, đã qua sử dụng của bị cáo dùng vào việc phạm tội.

[15] Đối với 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 23M1- 035.50, nhãn hiệu YAMAHA, loại SIRIUS, màu sơn đỏ - bạc, xe không có gương chiếu hậu, xe đã qua sử dụng là tài sản chung của gia đình bị cáo, việc bị cáo sử dụng xe mô tô vào việc thực hiện tội phạm vợ bị cáo không biết nên cần trả lại cho người quản lý hợp pháp là vợ bị cáo, bà Nguyễn Thị H, trú tại thôn N, xã M, huyện Y, tỉnh Hà Giang.

[16] Đối với 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 23M1-175.94, nhãn hiệu Honda Wave RSX, màu sơn xám - đỏ là tài sản thuộc sở hữu của Nguyễn Văn D sử dụng đi mua ma túy không liên quan đến vụ án nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Y đã trả lại cho chủ sở hữu theo quyết định xử lý vật chứng số: 12/QĐ ngày 28/8/2020 là đúng quy định của pháp luật được chấp nhận, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[17] Đối với 01 (một) hộp dạng hồ lô bằng gỗ, màu nâu, dài 28cm, bên trong có 01 (một) cân tiểu ly có cán nhựa, dạng tròn, màu sữa dài 24cm, quả cân và đĩa bằng kim loại màu nâu gắn với cán cân bằng các sợi chỉ màu đỏ không liên quan đến vụ án nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Y đã trả lại cho chủ sở hữu theo Quyết định xử lý vật chứng số: 14/QĐ ngày 21/9/2020 là đúng quy định của pháp luật được chấp nhận, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[18] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Nguyễn Văn N, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Y đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền tại Quyết định số: 01/QĐ-XPHC ngày 21/9/2020 là đúng quy định của pháp luật được chấp nhận, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[19] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy ngày 21/6/2020 của Vũ Văn G và Nguyễn Văn D, Nguyễn Văn V đã bị Tòa án nhân dân huyện Y ra

Quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[20] Đối với người đàn ông tên “P” (không rõ họ tên, nơi cư trú) đã bán chất ma túy (heroine) cho bị cáo N, quá trình điều tra không xác định được, do vậy không có căn cứ để điều tra, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[21] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a, c khoản 2 Điều 106, Điều 136, Điều 329, Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn N, phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn N 8 (tám) năm 6 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ ngày 21/6/2020.

3. Biện pháp tư pháp: Quyết định tạm giam bị cáo Nguyễn Văn N với thời hạn là 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để đảm bảo thi hành án.

4. Xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì giấy màu trắng dán kín, mặt trước ghi “Mẫu vật hoàn trả sau giám định ký hiệu lần lượt từ A1 đến A21”, mặt sau có 02 hình dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang và chữ ký, chữ viết của thành phần tham gia niêm phong, bên trong có chứa 1,36g (*một phẩy ba mươi sáu gam*) Heroine; 01 (một) phong bì giấy màu trắng dán kín, mặt trước ghi “Vỏ bao gói và phong bì niêm phong cũ, ký hiệu M”, mặt sau có 02 hình dấu tròn đỏ của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Y, bên trong có chứa vỏ bao gói và phong bì niêm phong cũ; 01 (một) ống thủy tinh trong suốt, một đầu dạng hình cầu bị đục thủng; 08 (tám) ống nhựa có kích thước, màu sắc khác nhau; 01 (một) nắp nhựa hình tròn, màu đen, trên mặt có 02 lỗ tròn; 01 (một) đoạn ống nhỏ, một đầu bằng kim loại màu trắng - xám, một đầu bằng nhựa màu xám; 01 (một) bật lửa ga nhựa màu vàng.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động loại màn hình cảm ứng, nhãn hiệu VIVO màu xanh đen, đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng bên trong.

- Trả lại cho bà Nguyễn Thị H, trú tại thôn N, xã M, huyện Y, tỉnh Hà Giang 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 23M1- 035.50, nhãn hiệu YAMAHA, loại SIRIUS, màu sơn đỏ - bạc, xe không có gương chiếu hậu, xe đã qua sử dụng.

(Tình trạng các vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/10/2020 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Y, tỉnh Hà Giang với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Y, tỉnh Hà Giang).

5. Án phí: Bị cáo Nguyễn Văn N phải chịu 200.000^d (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

6. Quyền kháng cáo: Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Giang;
- VKSND tỉnh Hà Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Giang;
- Phòng PC 10, PC 11, PV 06 CA tỉnh Hà Giang;
- VKSND huyện Y;
- Công an huyện Y;
- Cơ quan THAHS CAH Y;
- Chi cục THADS H Y;
- Bị cáo; Người CQLNVLQ;
- Lưu hsva, hstha, vp.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký và đóng dấu)

Đoàn Ngọc Vĩnh